

Số: 1513/QĐ-UBND

Hà Giang, ngày 13 tháng 7 năm 2016

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của  
Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản trực thuộc Sở Y tế tỉnh Hà Giang**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương số 77/2015/QH13;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 59/2015/TT-BYT ngày 31/12/2015 của Bộ Y tế Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Quyết định số 08/2014/QĐ-UBND ngày 29/5/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang Về việc ban hành Quy định phân cấp công tác quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Hà Giang;

Căn cứ Thông báo số 240/TB-BCS ngày 21/6/2016 của Ban cán sự Đảng UBND tỉnh Kết luận tháng 6 năm 2016;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản trực thuộc Sở Y tế tỉnh Hà Giang

**1. Vị trí, chức năng**

1.1. Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản tỉnh Hà Giang là đơn vị sự nghiệp y tế công lập trực thuộc Sở Y tế, có chức năng giúp Giám đốc Sở Y tế chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác quản lý nhà nước, các nhiệm vụ chuyên môn, kỹ thuật về chăm sóc sức khỏe sinh sản trên địa bàn tỉnh; tổ chức thực hiện các dịch vụ công về y tế theo quy định của pháp luật.

1.2. Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản tỉnh Hà Giang có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản riêng và có trụ sở làm việc theo quy định của pháp luật.

1.3. Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản tỉnh Hà Giang chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức hoạt động và các nguồn lực của Sở Y tế; đồng thời chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, thanh tra và hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Y tế.

## **2. Nhiệm vụ và quyền hạn**

2.1. Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn, kỹ thuật về sức khỏe sinh sản trên địa bàn toàn tỉnh trên cơ sở định hướng, chính sách, chiến lược, kế hoạch của Bộ Y tế và tình hình thực tế tại địa phương trình Giám đốc Sở Y tế phê duyệt, bao gồm các nội dung: chăm sóc sức khỏe phụ nữ, sức khỏe bà mẹ; sức khỏe trẻ sơ sinh và trẻ em; dinh dưỡng bà mẹ, trẻ em; sức khỏe sinh sản vị thành niên và thanh niên; sức khỏe sinh sản nam giới và người cao tuổi; dịch vụ kế hoạch hóa gia đình; phá thai an toàn; phòng, chống nhiễm khuẩn và ung thư đường sinh sản; dự phòng, điều trị vô sinh.

2.2. Làm đầu mối phối hợp với các đơn vị liên quan chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra chuyên môn, kỹ thuật về các hoạt động thuộc lĩnh vực chăm sóc sức khỏe sinh sản đối với các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh.

2.3. Phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện công tác thông tin, truyền thông, giáo dục về lĩnh vực chăm sóc sức khỏe sinh sản trên địa bàn tỉnh. Chịu trách nhiệm nội dung chuyên môn về chăm sóc sức khỏe sinh sản trong các hoạt động truyền thông.

2.4. Xây dựng kế hoạch và tổ chức đào tạo liên tục cho cán bộ làm công tác chuyên môn, kỹ thuật thuộc lĩnh vực chăm sóc sức khỏe sinh sản theo kế hoạch của tỉnh và Trung ương; tham gia đào tạo, đào tạo liên tục về chăm sóc sức khỏe sinh sản theo kế hoạch của tỉnh, Trung ương trên địa bàn; là cơ sở thực hành của các cơ sở đào tạo nhân lực y tế của tỉnh và của Trung ương trong lĩnh vực sức khỏe sinh sản.

2.5. Nghiên cứu và tham gia nghiên cứu khoa học, ứng dụng các tiến bộ khoa học, kỹ thuật thuộc lĩnh vực chăm sóc sức khỏe sinh sản.

2.6. Quản lý và tổ chức triển khai thực hiện các đề án, dự án, chương trình trong nước và ngoài nước về chăm sóc sức khỏe sinh sản trên địa bàn tỉnh được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2.7. Tổ chức thực hiện các hoạt động dịch vụ về chăm sóc sức khỏe sinh sản theo quy định của pháp luật.

2.8. Tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, đánh giá, theo dõi, giám sát các hoạt động thuộc lĩnh vực chăm sóc sức khỏe sinh sản trên địa bàn tỉnh. Tham gia các đoàn thanh tra chuyên ngành về chăm sóc sức khỏe sinh sản khi có yêu cầu.

2.9. Thực hiện quản lý công chức, viên chức, người lao động và quản lý tài chính, tài sản của đơn vị theo quy định của pháp luật.

2.10. Thực hiện các chế độ thống kê, báo cáo theo quy định của pháp luật.

2.11. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác do Giám đốc Sở Y tế và các cơ quan có thẩm quyền giao.

### **3. Cơ cấu tổ chức**

#### **3.1. Lãnh đạo Trung tâm**

a) Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản có Giám đốc và không quá 02 Phó Giám đốc;

b) Giám đốc Trung tâm chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Y tế, trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Trung tâm;

c) Phó Giám đốc Trung tâm là người giúp Giám đốc Trung tâm, phụ trách một hoặc một số lĩnh vực công tác do Giám đốc Trung tâm phân công; chịu trách nhiệm trước Giám đốc Trung tâm và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc Trung tâm vắng mặt, một Phó Giám đốc được Giám đốc ủy quyền điều hành hoạt động của Trung tâm;

d) Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm Giám đốc, Phó Giám đốc Trung tâm thực hiện theo quy định của pháp luật và theo phân cấp quản lý cán bộ của Ủy ban nhân dân tỉnh.

#### **3.2. Các phòng chức năng: 02 phòng**

a) Phòng Tổ chức - Hành chính;

b) Phòng Kế hoạch - Tài chính.

#### **3.3 Các khoa, phòng chuyên môn: 05 khoa, phòng**

a) Khoa Sức khỏe bà mẹ và Kế hoạch hóa gia đình;

b) Khoa Sức khỏe trẻ em và phòng, chống suy dinh dưỡng;

c) Khoa Sức khỏe sinh sản vị thành niên và thanh niên;

d) Khoa Hỗ trợ sinh sản và Nam học;

đ) Phòng khám chuyên khoa Phụ sản.

**3.4. Chức năng, nhiệm vụ của các phòng, khoa thuộc Trung tâm:** Do Giám đốc Sở Y tế quy định căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm và theo quy định của pháp luật.

### **4. Vị trí việc làm và số lượng người làm việc**

4.1. Vị trí việc làm, số lượng người làm việc và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của Trung tâm được xác định trên cơ sở Đề án vị trí việc làm của Trung tâm được cơ quan nhà nước có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt theo quy định của pháp luật.

4.2. Việc quản lý, sử dụng nhân lực của Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản tỉnh được thực hiện theo quy định của pháp luật.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các quy định trước đây trái với Quyết định này đều bãi bỏ.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Y tế và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- Bộ Y tế;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Các Sở, Ban, Ngành;
- Các đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Công an tỉnh;
- Kho bạc Nhà nước tỉnh;
- Lưu: VT, NC. *ct*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



*Nguyễn Văn Sơn*

---